

TỔNG CTY CN XM VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CTY CP ĐÁ XÂY DỰNG HÒA PHÁT Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số. 22.../BCTN - HPS

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ XÂY DỰNG HÒA PHÁT
Năm 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ XÂY DỰNG HÒA PHÁT
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400374458
- Vốn điều lệ: 15.652.500.000VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 15.652.500.000VNĐ
- Địa chỉ: số 185 đường Lê Trọng Tấn, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0511.3683309 – 0511.3683032
- Số fax: 0511.3683647
- Website: dahoaphat.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Để đáp ứng nhu cầu vật liệu của miền Trung, ngày 28/10/1975 Bộ trưởng Bộ Xây Dựng Đỗ Mười đã ký quyết định số: 503BXD-TCCB thành lập Công ty XMVLXD-XL Đà Nẵng. Công ty XMVLXD -XL Đà Nẵng là một Công ty lớn có tầm cỡ hoạt động trên các tỉnh duyên hải miền Trung và Tây Nguyên. Riêng tại địa bàn Quảng Nam và Đà Nẵng có đến năm đơn vị trực thuộc chuyên sản xuất vật liệu xây dựng để cung cấp cho thị trường. Xí nghiệp Đá xây dựng Hoà Phát là một đơn vị trực thuộc Công ty XMVLXD-XL Đà Nẵng.

Xí nghiệp Đá xây dựng Hoà Phát được thành lập ngày 29/12/1977 theo quyết định số 123BXD-TCCB của Bộ Xây dựng. Khi mới thành lập, Xí nghiệp chỉ có một hệ thống nghiền sàng, diện tích khai thác mỏ nhỏ nhưng lại có đến 200 CBCNV. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ trong năm đầu tiên chỉ đạt 4.000m³ đá xây dựng các loại. Lúc mới thành lập Xí nghiệp chỉ có 04 phòng ban chức năng, đội ngũ cán bộ công nhân viên khá đông, nhưng năng xuất lại thấp nên những năm đầu hoạt động Xí nghiệp luôn bị thua lỗ. Do hoạt động theo cơ chế kế hoạch hoá bao cấp, vì vậy các khoản lỗ được Nhà nước bù vào.

Vào những năm cuối thập niên 70, do đất nước có nhiều biến động, tình hình kinh tế hết sức khó khăn: Công ty vật liệu xây dựng số 2 bị giải thể, Xí nghiệp đá xây dựng Hoà Phát được tách ra khỏi Công ty và cùng với một Xí nghiệp khác hợp thành Công ty Đá - Cát - Sỏi. Trong quá trình tách nhập này, Xí nghiệp đã gặp không ít khó khăn, xáo trộn trong hoạt động. Vào những năm 1986 - 1990, đất nước bước vào giai đoạn

đổi mới, chuyển từ kế hoạch hoá sang cơ chế thị trường, điều này bắt buộc Xí nghiệp cũng phải đổi mới phương thức hoạt động, phải đầu tư MMTB, nắm bắt thị trường và kinh doanh có hiệu quả. Trong thời gian này, Xí nghiệp đã thanh lý hệ thống nghiền sàng cũ và đầu tư lại hệ thống nghiền sàng mới với công suất 30.000m³ đá thành phẩm các loại/năm. Để hoạt động có hiệu quả và linh hoạt hơn, ngày 25/02/1994 Xí nghiệp được tổ chức thành lập lại theo Quyết định số 43/TC-TCLD của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam. Xí nghiệp được hưởng quyền lợi mới như: Là đơn vị hoạch toán nội bộ, được mở tài khoản thu chi tại ngân hàng, được sử dụng theo mẫu con dấu riêng theo quy định.

Từ năm 1998 trở về trước Xí nghiệp thường duy trì mức sản lượng dưới 60.000 m³/năm, nhưng năm nào cũng có lãi và hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước. Thu nhập bình quân của mỗi cán bộ công nhân viên gần 1.000.000 đồng/người/ tháng.

Năm 1999 Xí nghiệp được Hội đồng quản trị Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam (Vicem) phê duyệt luận chứng kinh tế nâng công suất khai thác mỏ lên 150.000 m³/ năm đá thành phẩm các loại. Đến tháng 8/2000 Xí nghiệp đã xây dựng Hoà phát được Chính Phủ phê duyệt chuyển thành Công ty cổ phần đá xây dựng Hoà Phát

+ Ngày thành lập: 01 tháng 8 năm 2000

+ Thời điểm niên yết: Ngày giao dịch đầu tiên: 25/12/2006

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh đá xây dựng các loại.

- Địa bàn kinh doanh: thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

+ Ban kiểm soát

+ Ban giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Hội đồng quản trị: 04 thành viên

+ Ban kiểm soát: 02 thành viên

+ Ban giám đốc: 02 thành viên.

5. *Định hướng phát triển*

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Kinh doanh có hiệu quả mang lại lợi ích cho nhà đầu tư, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Thực hiện hoàn thành thuế đối với nhà nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Dựa vào tình hình phát triển của ngành xây dựng. Định hướng của Công ty phù hợp với tình hình chung của thị trường và theo chiến lược phát triển của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam. Thương

hiệu “Đá Hoà Phát ” được rất nhiều khách hàng biết đến tại khu vực miền Trung là điều kiện tốt nhất cho Công ty trong việc nâng cao uy tín.

6. *Các rủi ro:* Trên địa bàn thành phố có rất nhiều các đơn vị cùng khai thác và kinh doanh Đá xây dựng tạo ra sức cạnh tranh rất lớn trong khu vực. Việc ổn định thị trường, giữ khách hàng là áp lực lớn nhất đối với Công ty trong thời gian tới. Việc giải quyết công nợ cũng là điều đáng lưu ý bởi việc các đơn vị thi công, các đơn vị bê tông có thanh toán đúng hạn cho Công ty hay không còn tùy thuộc vào tốc độ thi công, thời hạn giải ngân.....

I. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2015 Công ty đã nỗ lực cả trong sản xuất và tiêu thụ, kết quả đạt được:

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	%
1	Doanh thu	Đồng	21.300.000.000	22.519.730.604	105
2	Lợi nhuận trước thuế	“	60.000.000	88.616.534	147,6

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ông : Trần Văn Khôi

Sinh ngày: 05/12/1969

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 235 Bế Văn Đàn, Thanh Khê – Tp Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty.

Ông Ngô Văn Phong

Ngày sinh: 10/10/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 164 Lê Trọng Tấn – thành phố Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí động lực

Chức vụ hiện nay: Phó giám đốc Công ty.

Ông: Trương Văn Tuấn

Ngày sinh: 02/01/1972

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 09 Lê Độ, Thanh Khê – thành phố Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT – TP. TCKT Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 56 người

3. Chế độ đối với người lao động:

- Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/ tuần. Khi có yêu cầu về sản xuất kinh doanh sẽ tổ chức làm thêm giờ và thực hiện chế độ trả công theo đúng quy định của Luật lao động. Ngày Lễ, Tết, phép năm của toàn thể công nhân viên công ty theo quy định của luật Lao động.

- Chính sách tiền lương, thưởng và chính sách phúc lợi: Công ty xây dựng và thực hiện chính sách tiền lương theo đặc trưng ngành nghề, đảm bảo tốt nhất cho người lao động. Thực hiện việc đóng tất cả bảo hiểm theo quy định. Trợ cấp, giúp đỡ khi có gia đình cán bộ công nhân viên gặp khó khăn, hoạn nạn, hiếu hỷ. Bồi dưỡng độc hại đối với công nhân theo quy định của Nhà nước, trang bị bảo hộ lao động.....

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Tổng giá trị tài sản	11.819.417.231	10.006.813.845
Doanh thu thuần	20.243.150.276	22.519.730.604
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	130.778.596	43.234.591
Lợi nhuận khác	-76.828.811	69.011.627
Lợi nhuận trước thuế	53.949.785	88.616.534
Lợi nhuận sau thuế	53.949.785	88.616.534
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	34	57
Lãi cơ bản trên cổ phiếu		

- Các chỉ tiêu khác: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,7	2,9	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,3	2,24	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	39,74	27,94	
	65,95	38,77	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	6,34	13,4	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,71	2,25	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,27	0,39	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,75	1,22	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,46	0,89	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,65	0,19	

6. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

- a) Cổ phần: Đang lưu hành cổ phiếu phổ thông là: 1.565.250 cổ phiếu.
b) Cơ cấu cổ đông: Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 27/5/2015 có cơ cấu như sau:

- Cổ đông trong nước

* Cá nhân: 281 người tương đương 385.830 cổ phần

* Tổ chức: 03 tổ chức tương đương 868.120 cổ phần

- Cổ đông nước ngoài:

* Cá nhân: 19 người tương đương 296.500 cổ phần

* Tổ chức: 02 tổ chức tương đương 14.800 cổ phần

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có thay đổi.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không giao dịch

e) Các chứng khoán khác: Không có

II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Năm 2015 Công ty đã tái cơ cấu sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy tổ chức nhằm đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ.

2. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Tài sản ngắn hạn	8.010.203.570	7.496.758.049
- Tiền và các khoản tương đương tiền	119.120.416	264.278.370
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		

- Các khoản phải thu ngắn hạn	808.513.296	4.803.946.573
- Hàng tồn kho	1.888.825.633	1.232.233.038
- Tài sản ngắn hạn khác	5.193.744.223	1.196.300.068
2. Tài sản dài hạn	3.809.213.661	2.510.055.796
- Tài sản cố định	3.809.213.661	2.506.055.796
- Tài sản dở dang dài hạn		4.000.000
Tổng cộng:	11.819.417.231	10.006.813.845

b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Nợ ngắn hạn	4.697.247.730	2.796.027.810
- Phải trả người bán	2.471.263.634	2.796.027.810
- Người mua trả tiền trước	375.375.146	61.960.990
- Thuế và các khoản nộp nhà nước	582.680.188	568.934.714
- Phải trả người lao động	89.677.966	122.295.638
- Chi phí phải trả	22.761.842	22.761.842
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.010.242.944	523.604.062
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	145.246.010	17.586.010

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:* Trong năm HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ có sự tham gia của Ban kiểm soát. Trong các cuộc họp Chủ tịch HĐQT và Giám đốc điều hành đều báo cáo với HĐQT tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để xem xét, quyết định. Các thành viên đều có thông tin đầy đủ về tình hình hoạt động của Công ty trong năm.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:* Ban giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

- Ngân sách năm 2016: (Chưa thông qua Đại hội cổ đông)
- Tổng doanh thu: 23.300.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 127.000.000 đồng

IV. Quản trị công ty :

Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành.

- * Bà Trần Thị Minh Anh Chủ tịch
- * Ông Bùi Viết Minh Ủy viên
- * Ông Trần Văn Khôi Ủy viên
- * Ông Trương Văn Tuấn Ủy viên
- * Ông Liu Chien Lin Ủy viên

- Những thay đổi trong HĐQT: Trong năm có thay đổi nhân sự trong HĐQT như sau:

- Ông Bùi Việt Minh

Miễn nhiệm ngày 11/02/2015

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không thành lập các tiểu ban.
c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:
- Hoạt động của HĐQT: HĐQT Công ty hoạt động theo Điều lệ Công ty và theo bảng phân công nhiệm vụ của các thành viên.
d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành
e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
- Bà Trần Thị Minh Anh
- Ông Liu Chien Lin
f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

1. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
- Ban kiểm soát: 03 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập không điều hành.
* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy Trưởng ban
* Ông Phạm Phúc Dự Ủy viên
b) Hoạt động của Ban kiểm soát:
- Hoạt động của Ban kiểm soát: Hoạt động theo Điều lệ Công ty quy định.
2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao của HĐQT và BKS:

- | | |
|--------------------|------------------|
| - Chủ tịch HĐQT: | 2.000.000đ/tháng |
| - Thành viên HĐQT: | 1.500.000đ/tháng |
| - Trưởng BKS: | 1.500.000đ/tháng |
| - Thành viên BKS: | 1.000.000đ/tháng |

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

V. Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán gửi cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội qua hệ thống CIMS và Công bố trên Website của Công ty.

CÔNG TY CP ĐÁ XÂY DỰNG HOÀ PHÁT

Giám đốc



TRẦN VĂN KHÔI